TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 276/2025/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 26 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2025/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: **Chị N T T H**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn T, xã B (trước là xã Đ), huyện K, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: 033189012360 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021

Bị đơn: **Anh P A T**, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn T, xã B (trước là xã Đ), huyện K, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: 001081048861 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N T T H và anh P A T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Chị N T T H và anh P A T có 01 con chung là cháu P T N, sinh ngày 04/4/2016. Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N.

Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu P T N hàng tháng cho chị H là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7/2025 cho đến khi cháu N thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị N T T H và anh P A T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N T T H tự nguyện chịu cả 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nhưng được trừ vào 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0066066 ngày 20/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.**

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện K
- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- THADS huyện K
- UBND xã B (trước là xã Đ), huyện K, Thành phố Hà Nội (ĐKKH số 36, ngày 24/12/2015)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu